

Số: /KH-UBND

Bảo Yên, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện Bảo Yên

Thực hiện Kế hoạch số 176/KH-UBND, ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh Lào Cai về rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

UBND huyện Bảo Yên xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đánh giá hiện trạng và khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet của hạ tầng viễn thông, Internet đến hộ gia đình, các cơ sở y tế, giáo dục, trung tâm thôn, bản, tổ dân phố và UBND cấp xã.

- Tổng hợp dữ liệu hạ tầng và dịch vụ viễn thông phục vụ việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện, của tỉnh; làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng viễn thông giai đoạn tiếp theo, theo hướng mở rộng mạng lưới cải thiện chất lượng các dịch vụ; xóa các vùng lùm sóng, điểm đen dịch vụ và giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến việc cung cấp các dịch vụ viễn thông, Internet.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai đảm bảo đúng đối tượng, thống nhất, đồng bộ, chính xác.

- Biểu mẫu rà soát đảm bảo đầy đủ các thông tin theo mục đích của việc thu thập thông tin.

- Quá trình rà soát có sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan và các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo kết quả rà soát sát với thực tế của địa phương.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG RÀ SOÁT

1. Đối tượng được rà soát: Hộ gia đình; cơ sở giáo dục, y tế; khu vực trung tâm thôn, tổ dân phố (*là khu vực đặt Nhà văn hóa của thôn, tổ dân phố*); UBND các xã, thị trấn và doanh nghiệp viễn thông.

2. Đơn vị thực hiện rà soát: Phòng Văn hoá và Thông tin; UBND các xã, thị trấn; các thôn, bản, tổ dân phố; các doanh nghiệp viễn thông.

3. Phạm vi rà soát: Trên địa bàn toàn huyện.

4. Nội dung rà soát: Thu thập thông tin, số liệu về hiện trạng hạ tầng viễn thông và việc đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet. Trong đó:

4.1. Hộ gia đình: Rà soát hiện trạng sử dụng các dịch vụ thông tin di động mặt đất, truy nhập Internet băng rộng di động, truy nhập Internet băng rộng cố định.

4.2. Các cơ sở giáo dục, y tế, trung tâm thôn, bản, tổ dân phố, UBND xã, thị trấn: Rà soát hiện trạng sử dụng và chất lượng dịch vụ thông tin di động mặt đất, truy nhập Internet băng rộng di động, truy nhập Internet băng rộng cố định.

4.3. Doanh nghiệp viễn thông: Rà soát hiện trạng hạ tầng và khả năng cung cấp các dịch vụ của doanh nghiệp viễn thông.

5. Phiếu rà soát

Có 05 loại phiếu rà soát, bao gồm:

5.1. Phiếu số 01: Phiếu rà soát hiện trạng sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet tại hộ gia đình.

5.2. Phiếu số 02: Phiếu tổng hợp hiện trạng sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet cấp xã.

5.3. Phiếu số 03: Phiếu tổng hợp hiện trạng sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet cấp huyện.

5.4. Phiếu số 04: Phiếu rà soát hiện trạng sử dụng và chất lượng dịch vụ viễn thông, Internet tại các cơ sở giáo dục, y tế, trung tâm thôn, tổ dân phố, UBND xã.

5.5. Phiếu số 05: Phiếu rà soát hiện trạng và khả năng cung cấp dịch vụ của mạng lưới viễn thông trên địa bàn huyện Bảo Yên.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác tuyên truyền

- Xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền các nội dung liên quan đến hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông; mục đích, yêu cầu, quá trình và kết quả việc rà soát hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện; các giải pháp mở rộng phạm vi phục vụ, cải thiện chất lượng các dịch vụ cung cấp; cùng các chính sách hỗ trợ phát triển viễn thông đảm bảo thông tin đến được với doanh nghiệp và người dân.

- Đa dạng, linh hoạt trong việc lựa chọn phương thức tuyên truyền, kết hợp tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng xã hội, ...

2. Quá trình thu thập thông tin

2.1. Đối với Phiếu số 01:

- Thời gian thực hiện: từ ngày **09/5/2022** đến hết ngày **20/5/2022**.

- Cách thức thực hiện: Các trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố đến từng hộ gia đình để phỏng vấn và điền thông tin theo Phiếu số 01.

- Trưởng thôn rà soát thông tin Phiếu số 01, ký xác nhận nộp về UBND xã trước ngày **25/5/2022**.

2.2. Đối với Phiếu số 02:

- Thời gian thực hiện: **25/5/2022** đến hết ngày **03/6/2022**.

- Cách thức thực hiện:

+ UBND xã, thị trấn căn cứ thông tin Phiếu số 01 do các Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố thu thập tổng hợp thành Phiếu số 02.

+ UBND xã, thị trấn rà soát, xác nhận thông tin Phiếu số 02, Lãnh đạo UBND xã ký xác nhận.

+ UBND xã số hóa Phiếu số 01, 02.

+ Gửi Phiếu số 02 và bản số hóa các phiếu 01, 02 về UBND huyện (**Qua Phòng Văn hóa và Thông tin**) trước ngày **07/6/2022**.

2.3. Đối với Phiếu số 03:

- Thời gian thực hiện: **10/6/2022** đến hết ngày **15/6/2022**.

- Cách thức thực hiện:

+ Phòng Văn hóa và Thông tin căn cứ thông tin Phiếu số 02 do các xã, thị trấn gửi về tổng hợp thành theo Phiếu số 03.

+ Phòng Văn hóa Thông tin rà soát, xác nhận thông tin Phiếu số 03, trình lãnh đạo UBND huyện ký duyệt.

+ Gửi Phiếu số 03 và bản số hóa các phiếu 01, 02, 03 về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày **16/6/2022**.

2.4. Đối với Phiếu số 04:

- Thời gian thực hiện: từ ngày **09/5/2022** đến hết ngày **15/6/2022**.

- Cách thức thực hiện:

+ Phiếu số 04 được thực hiện theo từng xã, thị trấn.

+ Doanh nghiệp viễn thông phối hợp với các cơ sở giáo dục, y tế, trưởng thôn, UBND xã, thị trấn đo kiểm và điền thông tin theo Phiếu số 04.

+ Doanh nghiệp viễn thông tổng hợp các Phiếu số 04 gửi về UBND huyện (**Qua Phòng Văn hóa và Thông tin**) trước ngày **16/6/2022**.

2.5. Đối với Phiếu số 05:

- Thời gian thực hiện: từ ngày **09/5/2022** đến hết ngày **15/6/2022**.

- Cách thức thực hiện: Các doanh nghiệp viễn thông tự rà soát, đo kiểm hiện trạng và khả năng cung ứng các dịch vụ viễn thông, Internet của hạ tầng mạng lưới.

- Tổng hợp kết quả rà soát vào Phiếu số 05, lãnh đạo ký xác nhận gửi về UBND huyện (**Qua Phòng Văn hóa và Thông tin**) trước ngày **16/6/2022**.

3. Tổng hợp đánh giá toàn huyện

- Thời gian thực hiện: Từ ngày **21/6/2022** đến hết ngày **30/6/2022**.

- Cách thức thực hiện: trên cơ sở tổng hợp từ các phiếu số 01, 02, 03, 04, 05, Phòng Văn hóa và Thông tin thực hiện việc phân tích, đánh giá và báo cáo UBND huyện kết quả rà soát đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện Bảo Yên.

4. Kinh phí: các đơn vị sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên phục vụ công tác rà soát, tổng hợp, đánh giá.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, tham mưu triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn, hỗ trợ UBND các xã, thị trấn, các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình rà soát, tổng hợp theo các phiếu, đảm bảo mục đích, yêu cầu và các tiêu chí đã đề ra.

- Điều chỉnh mẫu biểu cho phù hợp với tình hình thực tế trong quá trình rà soát, tổng hợp.

- Chủ trì tổng hợp phiếu 03 trên địa bàn huyện.

- Tổng hợp Báo cáo chung kết quả rà soát, thống kê dữ liệu và đánh giá hiện trạng, khả năng đáp ứng các dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn toàn huyện; đề xuất phương án xử lý các khu vực chất lượng dịch vụ chưa đảm bảo báo cáo UBND huyện.

- Đôn đốc, tổng hợp và báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch.

2. UBND các xã, thị trấn

- Chỉ đạo việc triển khai Kế hoạch rà soát tại đơn vị đảm bảo tiến độ và chất lượng đã đề ra.

- Thực hiện việc rà soát, tổng hợp dữ liệu theo các phiếu số 01, 02, gửi UBND huyện (**Qua Phòng Văn hóa và Thông tin**) trước ngày **07/6/2022**.

- UBND các xã, thị trấn phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và chất lượng các dịch vụ viễn thông, Internet.

- Tổng hợp kết quả các khu vực chưa có sóng, sóng yếu, chưa dịch vụ Internet băng rộng.

3. Trung tâm Y tế, Bệnh viện đa khoa huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Thực hiện tuyên truyền Kế hoạch rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện Bảo Yên đến cán bộ, đơn vị, cơ sở giáo dục, y tế trong toàn ngành.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế, giáo dục phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và chất lượng các dịch vụ viễn thông, Internet tại các cơ sở này.

4. Cổng Thông tin điện tử, Trung tâm Văn hóa Thể thao, Truyền thông

Xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền về hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông; mục đích, yêu cầu, quá trình và kết quả việc rà soát hiện trạng sử dụng dịch vụ viễn thông, internet trên địa bàn huyện; những giải pháp mở rộng phạm vi phục vụ, cải thiện chất lượng các dịch vụ cung cấp; cùng các chính sách hỗ trợ phát triển viễn thông cho doanh nghiệp và người dân nắm được.

5. Các doanh nghiệp viễn thông

- Thực hiện tuyên truyền Kế hoạch rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện đến toàn thể cán bộ, người lao động và khách hàng đang sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch rà soát, đo kiểm, đánh giá hạ tầng mạng lưới và chất lượng cung cấp dịch vụ viễn thông, Internet tại các cơ sở y tế, giáo dục, trung tâm thôn bản và UBND xã theo Phiếu số 04, 05. Trên cơ sở kết quả rà soát, đề xuất giải pháp nhằm mở rộng phạm vi phục vụ, xóa vùng lùm, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các khu vực có chất lượng kém. Kết quả rà soát gửi về UBND huyện (**Qua Phòng Văn hóa và Thông tin**) trước ngày **15/6/2022**.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động thực hiện các nhiệm vụ theo phân công trong quá trình rà soát hiện trạng sử dụng dịch vụ viễn thông, internet và hạ tầng mạng lưới tại địa phương.

- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông.

Trên đây là Kế hoạch rà soát, đánh giá hiện trạng hạ tầng và khả năng đáp ứng dịch vụ viễn thông, Internet trên địa bàn huyện Bảo Yên. UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Huyện ủy, HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các đơn vị KDDV Viễn thông;
- Lưu: VT, VH TT.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Dũng